TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C – R, TP-CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **31/2019/QĐST - HNGĐ**

C - R, ngày 09 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C - R

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
Căn cứ vào các Điều 55 và 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 84/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh **Lê Thanh P**, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Ấp An Nhơn, xã Trung Thành, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Chị **Nguyễn Thị Tuyết M**, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Số 164, khu vực Yên Hạ, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Cả anh Lê Thanh P và chị Nguyễn Thị Tuyết M đã trình bày ý kiến và thống nhất không đoàn tụ. Việc này được Hòa giải viên ghi nhận và lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01/4/2019.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 01/4/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Lê Thanh P và chị Nguyễn Thị Tuyết M thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Lê Thanh Yến V, sinh ngày 13/10/2007 và cháu Lê Ngọc Mai K, sinh ngày 05/01/2011. Thống nhất giao cháu V và cháu K cho chị M nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh P tự nguyện cấp dưỡng hàng tháng cho cháu V và cháu K tổng cộng số tiền 1.390.000đồng/01 tháng/ 02 cháu đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho anh P, không ai được quyền ngăn cản theo qui định của pháp luật.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Cả hai khai không có. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

- *Về các vấn đề khác*: không có.

2. Về lệ phí tòa án:

Anh Lê Thanh P phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí hôn nhân sơ thẩm và nộp thêm 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 007188 ngày 01/4/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận C - R. Anh P không phải nộp thêm.

Chị Nguyễn Thị Tuyết M phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 007189 ngày 01/4/2019. Chị M được nhận lại 150.000đồng tại Chi cục thi hành án dân sự quận C - R, TP-CT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND Q. C - R.
- Tòa án nhân dân TP-CT.
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ.

Huỳnh Thị Kim Xuân